

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 189/2021/HSST.

Ngày: 27/12/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Đình Hiền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Kim Xuyên

Ông Thái Minh Trí.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Hùng Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 156/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2021/HSST-QĐXX ngày 30 tháng 8 năm 2021 và thông báo thay đổi thời gian xét xử số 174/TB-TA ngày 29/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T L, sinh năm 1991 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi đăng ký HKTT: ấp B, xã PD, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Chỗ ở hiện nay: ấp TM, xã VT, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Măng, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Lệ, sinh năm 1970. Bị cáo sống như vợ chồng với Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1987, có 3 con chung (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018) và có 1 con riêng sinh năm 2014;

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 25/2/2021 đến ngày 6/3/2021 được tại ngoại điều tra. Đến ngày 5/6/2021 bị tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch (có mặt).

2. Nguyễn T Đ (tên gọi khác: Tứ), sinh năm 1987 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký HKTT: ấp TM, xã VT, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn Tài, sinh năm 1962 và

bà Đỗ Thị Hai, sinh năm 1964. Bị cáo sống chung như vợ chồng với với Nguyễn Thị T L, sinh năm 1991 và có 3 con (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018)

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 13/9/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch tuyên xử phạt 06 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; đến ngày 22/1/2007 đã chấp hành xong bản án.

+ Ngày 5/4/2013, bị UBND huyện Nhơn Trạch ra Quyết định số 1039/QĐ đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 16/5/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch (có mặt).

3. Đ H B (tên gọi khác: Cù Lao), sinh năm 1987 tại tỉnh L An. Nơi đăng ký HKTT: ấp C, xã TL, huyện Bến Lức, tỉnh L An. Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Phiên (chết) và bà Dương Thị Tư, sinh năm 1963. Bị cáo chưa có vợ con

- Tiền án: Ngày 14/9/2015, bị Tòa án nhân huyện Nhơn Trạch xử phạt 01 năm tù giam về tội “ trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành án tại Trại giam Z30D đến ngày 28/5/2016 thì chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành số tiền 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Năm 2010, bị chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch đưa đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở Huy Khiêm và phú Hòa 02 năm, đến năm 2012 chấp hành xong.

+ Năm 2012, bị chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục và lao động xã hội tỉnh Đồng Nai 02 năm, đến năm 2014 chấp hành xong.

+ Ngày 1/4/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn Trạch ra quyết định khởi tố bị can về hành vi : “ trộm cắp tài sản ”, đang trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

4. Nguyễn N L (tên gọi khác: Tiên), sinh năm 1976 tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký HKTT: 152/48B Điện Biên Phủ, phường a, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: ấp TM, xã VT, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ngọc (chết) và bà Trần Thị Thanh, sinh năm 1955. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mộng Thúy, sinh năm 1979 đã ly hôn năm 2012 và có 1 con sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ Vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị T L và Nguyễn T Đ là đối tượng nghiện ma túy và sống chung với nhau như vợ chồng tại nhà của Đ tại ấp TM, xã VT, huyện Nhơn Trạch. Đến khoảng tháng 12/2020, Đặng H B là bạn của L và Đ cũng là đối tượng nghiện ma túy đến ở cùng với L và Đ. Do muốn có tiền mua ma túy để sử dụng và tiêu xài nên L và B nảy sinh ý định mua ma túy về phân thành tép nhỏ để sử dụng và bán lại cho các con nghiện kiếm lời. L sẽ đi mua ma túy về phân chia thành nhiều tép nhỏ, B có nhiệm vụ ngồi ở cửa nhà, khi có người hỏi mua ma túy thì sẽ bán và thu tiền giao lại cho L, B được L cho ăn ở và cho sử dụng ma túy chứ không trả tiền công. Đ biết rõ việc mua bán ma túy của L và B tại nhà của Đ nhưng Đ đồng ý và nói L và B cẩn thận, đồng thời Đ thường xuyên sử dụng ma túy do L mua về. Số tiền bán ma túy có được thì Đ, L và B tiêu xài chung.

Vào ngày 25/02/2021, Nguyễn Thị T L đi xe ôm đến đường hẻm bên cạnh Ủy ban nhân dân xã Đại Phước, thuộc ấp Phước Lý, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch gặp một người đàn ông tên Lâm (chưa rõ nhân thân) mua 900.000 đồng ma túy đem về nhà về chia nhỏ thành nhiều gói cất giấu trong phòng ngủ của L và Đ để cùng B bán lại cho những các con nghiện. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, có Nguyễn N L điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát số 63K6-2806 đến nhà gặp L. L hỏi mua 02 (hai) tép ma túy đá với giá 138.000 đồng. L đồng ý. L lấy 02 tép ma túy đưa cho L và lấy 138.000 đồng. Sau đó L bỏ 02 tép ma túy đá vào túi quần bên phải của mình rồi điều khiển xe chạy đến đoạn đường hẻm thuộc ấp Bến Đình, xã Phú Đông, Nhơn Trạch, Đồng Nai thì bị Công an xã Phú Đông phát hiện bắt quả tang. L khai nhận mua ma túy để sử dụng chung với người tên Tý khùng (không rõ nhân thân). Công an xã Phú Đông đã lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch để điều tra theo thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nhà của Nguyễn T Đ và Nguyễn Thị T L thu giữ 01 cục chất bột màu trắng và 03 đoạn ống hút nhựa được hàn kín 02 đầu bên trong chứa tinh thể máu trắng được giấu trong vỏ đèn pin để trong nóc tủ quần áo trong phòng ngủ của L và Đ (L và Đ khai nhận là ma túy đá). Đến 18 giờ cùng ngày, Đ H B đến Công an xã Vĩnh Thanh đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Thị T L và Nguyễn Tiến Đạt.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã điều tra làm rõ L, B và Đ đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện tại nhà của Đ, cụ thể như sau:

- Ngày 09/01/2021, Trần Văn Thắng (sinh năm 1991), ngụ tại ấp TM, xã VT. Nhơn Trạch đến gặp L hỏi mua 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng, L đồng ý rồi lấy 01 tép ma túy đưa cho Thắng và lấy 100.000 đồng.

- Ngày 24/02/2021, Lưu Thị Loan (sinh năm 1983), ngụ tại ấp 2, xã Phước

Khánh, huyện Nhơn Trạch biết L bán ma túy nhưng không có tiền mua để sử dụng nên đến gặp L xin làm việc nhà cho L để được sử dụng ma túy và được L đồng ý. Ngày 24/02/2021, L đưa cho Loan 02 lần, mỗi lần 01 lếp ma túy trị giá 100.000 đồng cho Loan sử dụng để trả công giúp việc cho Loan. Đến 08 giờ ngày 25/02/2021, L tiếp tục đưa cho Loan 01 tếp ma túy trị giá 100.000 đồng cho Loan sử dụng để trả công cho Loan.

- Vào ngày 25/02/2021, Nguyễn Thị T L đã đưa cho B 05 tếp ma túy để Đ H B bán cho các con nghiện tại nhà của Đ, cụ thể như sau:

+ Trán Minh Cành (sinh năm 1991) ngụ tại ấp Phú Tân, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch đến gặp B hỏi mua 04 lếp ma túy với giá 370.000 đồng, B đồng ý bán cho Cành rồi lấy 04 tếp ma túy đưa cho Cành và lấy 370.000 đồng.

+ Trần Văn Thắng (sinh năm 1991) ngụ tại ấp Thanh Minh, xã Vĩnh T hanh. Nhơn Trạch đến gặp B hỏi mua 01 tếp ma túy với giá 80.000 đồng, B đồng ý bán cho Thắng rồi lấy 01 tếp ma túy đưa cho Thắng và lấy 80.000 đồng.

Ngoài ra, trước đó Bào còn bán cho Khải (chưa rõ nhân thân) ở xã Phước An, huyện Nhơn Trạch 02 tếp ma túy với giá 200.000 đồng. Bán cho Hậu (chưa rõ nhân thân) ở xã L Tân, huyện Nhơn Trạch 02 tếp ma túy với giá 200.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán ma túy là 850.000 đồng B đã đưa lại cho L.

Tang vật của vụ án gồm:

- 02 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn N L(kí hiệu M1).

- 01 cục chất bột màu trắng (ký hiệu M21) và 03 đoạn ống hút nhựa, được hàn kín 2 đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M22);

- 01 nỏ thủy tinh tự chế, 01 kéo, 01 bật lửa gas;

- 10 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 2cm không chứa gì bên trong;

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát số 63K6-2806.

Tại Bản Kết luận giám định số: 367/KLGD-PC09 ngày 03/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0.17468 gam loại: Melhamphetarnine; mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0.1 5359 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng dạng cục (Ký hiệu M21) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,50155 gam loại: Heroin (Heroine); mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0.48146 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M22) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,28106 gam loại: Methamphetamine; mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,25312 gam.

Tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 0,95729 gam, loại: Mcmethamphetamine và Heroin, mẫu vật còn lại sau giám định là 0,88817 gam, loại: Methamphetamine và Heroin.

Quá trình điều tra, các bị can Nguyễn Thị T L, Đ H B, Nguyễn T Đ và Nguyễn N L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 149/CT.VKS-HS ngày 9/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo **Nguyễn Thị T L, Nguyễn Tiến Đ, Đ H B** về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ” theo điểm b, c

khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn N L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch rút một phần quyết định truy tố đối với cáo bị cáo L, Đ, B theo điểm c khoản 1 Điều 251 BLHS như cáo trạng và đề nghị :

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 58 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T L từ 08 đến 09 năm tù

Xử phạt Nguyễn T Đ từ 08 đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Đ H B từ 08 đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn N L từ 16 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo Nguyễn Thị T L, Nguyễn Tiến Đ, Đ H B, Nguyễn N L không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về trách nhiệm hình sự: Trong khoảng thời gian từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/02/2021, Nguyễn Thị T L, Đ H B và Nguyễn Tiến Đ đã nhiều lần thực hiện hành vi mua ma túy loại Methamphetamine và heroin của người tên Lâm (chưa rõ nhân thân) đem về nhà của Đ tại ấp TM, xã VT, huyện Nhơn Trạch cất giấu với mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện kiếm lời, cụ thể như sau:

+ Ngày 09/01/2021, bán cho Trần Văn Thắng 01 tép ma túy với giá 100.000đồng.

+ Ngày 24 và ngày 25/2/2021, trả công làm thuê giúp việc nhà cho Lưu Thị

Loan 03 tép ma túy với giá 300.000đ

+ Ngày 25/02/2021 bán cho Trần Minh Cảnh 04 tép ma túy với giá 370.000 đồng, bán cho Trần Văn Thắng 01 tép ma túy với giá 80.000 đồng.

Ngoài ra, còn bán cho Khải (chưa rõ nhân thân) ở xã Phước An, huyện Nhơn Trạch 02 tép ma túy với giá 200.000 đồng; bán cho Hậu (chưa rõ nhân thân) ở xã L Tân, huyện Nhơn Trạch 02 tép ma túy với giá 200.000 đồng.

Đến 09 giờ ngày 25/02/2021, Nguyễn Thị T L đã bán cho Nguyễn N L 02 tép ma túy với số tiền 138 000 đồng để L sử dụng. Đến 10 giờ cùng ngày, L bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,17468 gam, loại Methamphetamine. L khai số ma túy trên mua của Nguyễn Thị T L. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nhà của Nguyễn T Đ và Nguyễn Thị T L thu giữ được 0,50155gam, loại Heroin và 0,2816 gam, loại Methamphetamine mà Nguyễn Thị Trúc L, Nguyễn T Đ và Đ H B đang tàng trữ nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện. Tổng số tiền thu được từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 1.088.000 đồng.

Tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 0.95729 gam, loại: Methamphetamine và Heroin.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T L, Nguyễn Tiến Đ, Đ H B đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức hình phạt từ 7 năm đến 15 năm và hành vi của bị cáo Nguyễn N L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, có mức hình phạt từ 1 năm đến 5 năm tù. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: các bị cáo Nguyễn Thị T L, Nguyễn N L có nhân thân tốt. Bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Hoàng B có nhân thân xấu

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo Nguyễn Thị T L, Đ H B biết việc mua bán tàng trữ sử dụng chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên các bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ sử dụng và bán lại cho bị cáo L và các con nghiện khác kiếm lời. Bị cáo Nguyễn T Đ biết việc mua bán tàng trữ sử dụng chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn tạo điều kiện cho bị cáo L, bị cáo B thực hiện hành vi ma túy và hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn N L biết việc tàng trữ sử dụng chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ sử dụng; qua đó cho thấy các bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay, tệ nạn mua bán, tàng trữ sử dụng ma túy diễn ra hết sức

phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo: Nguyễn Thị T L là người khởi xướng và thực hiện tích cực hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đặng H B là người thực hiện tích cực hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Nguyễn T Đ là đồng phạm giúp sức tạo điều kiện để L và B thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy của L và B.

Nguyễn N L là người thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ H B có án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay phạm tội mới thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 mà bị cáo phải chịu.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 mà các bị cáo được hưởng. Đối với bị cáo B sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đối với đối tượng tên Lâm đã bán ma túy cho Nguyễn Thị T L, Đ H B và Nguyễn T Đdo chưa xác định được nhân thân nên cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với tên Khải, Hậu có hành vi mua bán ma túy của Đ H B; do chưa xác định được nhân thân, nên cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra Nguyễn N Lkhai đối tượng “ tí khủng” đã đưa số tiền 138.000 đồng và xe mô tô mang biển kiểm soát 63k6-2806 cho Nguyễn N Lđi mua ma túy, do chưa xác định được nhân thân và chủ sở hữu xe mô tô mang biển kiểm soát 63k6-2806 nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Lưu Thị Loan có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý hành chính là thỏa đáng.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,88817 gam, loại: Methamphetamine và Heroin được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 367/KLGĐ-PC09 ngày 5/3/2021, có các chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Hương Mai và Lê Phạm Do và hình dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng nai; 01 nỏ thủy tinh tự chế, 01 kéo, 01 bật lửa gas và 10 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 2cm không chứa gì bên trong là tang vật, công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị T L, Đ H B và Nguyễn T Đ giao nộp số tiền 1.088.000đ có được do mua bán trái phép chất ma túy.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị T L, Nguyễn Tiến Đ, Đ H B, Nguyễn N L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T L, Nguyễn Tiến Đ, Đ H B phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn N L phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T L 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 5/6/2021, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 25/2/2021 đến ngày 6/3/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn T Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/2/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 , Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Đ H B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/2/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn N L 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/2/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,88817 gam, loại: Methamphetamine và Heroin được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 367/KLGĐ-PC09 ngày 5/3/2021, có các chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Hương Mai và Lê Phạm Do và hình dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng nai; 01 nỏ thủy tinh tự chế, 01 kéo, 01 bật lửa gas và 10 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 2cm không chứa gì bên trong là tang vật, công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị T L, Đ H B và Nguyễn T Đ giao nộp số tiền 1.088.000đ (mỗi bị cáo nộp 362.667đ) có được do mua bán trái phép chất ma túy sung vào ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch).

Về án Phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ.HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị T L, Nguyễn Tiến Đ, Đ H B, Nguyễn N L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Hiền

